

Bản án số: 53/2019/HS-ST
Ngày 15/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quynh

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Lương Công Tuyển và bà Bàng Thị Hồng

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Phụng - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:
Ông Tô Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HS ngày 26/4/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Minh H; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: xx/xx/xxxx, tại C, Quảng Ninh; Nơi ĐKKHKT: Tổ M, khu B, phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Tổ H, khu T1, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Văn D và bà: Bùi Thị M; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 19/01/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C – Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* Anh Trần Xuân S, anh Đỗ Văn B – Điều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 18/01/2019, Công an thành phố C phối hợp với công an phường C kiểm tra nhà trọ của Trương Minh H tại tổ H, khu T1, phường Cẩm S, thành phố C. Quá trình kiểm tra H đã tự giác giao nộp 01 túi nilon màu trắng kích thước (4x6,5)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 2,73 gam ma túy loại Ketamine, ngoài ra công an còn thu giữ: 01 hộp giấy màu đen, bên trong có 06 túi nilon màu trắng kích thước (4x6,5)cm bên trong không chứa gì, 01 cân tiểu ly điện tử; 01 ví giả da bên trong có 4.520.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng.

Nguồn gốc số ma túy công an thu giữ là do H mua của người đàn ông tên B (H không biết rõ lý lịch địa chỉ) vào ngày 16/01/2019 với giá 10 triệu đồng được 05

gam ma túy loại Ketamine, mục đích là để sử dụng và có ai mua thì bán. Sau khi mua được ma túy H đã lấy ra một ít để sử dụng, đến ngày 17/01/2018, tại khu vực chùa P, thành phố C, H đã bán 01 gam cho đối tượng tên T (H không biết lý lịch địa chỉ) được 2.500.000 đồng, nhận số tiền này xong H đã dùng 02 triệu đồng để trả nợ tiền mua ma túy còn lại cho B. Số ma túy còn lại H mang về phòng trọ cất giấu nhằm mục đích sử dụng và nếu có người hỏi mua sẽ bán để kiếm lời thì bị công an kiểm tra bắt giữ và thu toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 225/GĐMT ngày 23/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

+ Chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu của H là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 2,73gam. Hoàn lại 2,66 gam.

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo Trương Minh H khai nhận về hành vi phạm tội cụ thể như sau: Khoảng 14 giờ ngày 16/01/2019, tại cổng Tòa án nhân dân thành phố C mới, bị cáo mua của B 05 gam ma túy loại Ketamine với giá 10 triệu đồng nhưng bị cáo mới trả được 08 triệu đồng, còn nợ lại 02 triệu đồng, sau khi mua được ma túy bị cáo mang về phòng trọ sử dụng hết 1 phần đến khoảng 14 giờ ngày 17/01/2019 thì T (là bạn ngoài xã hội, bị cáo không biết rõ lý lịch địa chỉ) gọi điện thoại hỏi mua 2.500.000 đồng ma túy ke, bị cáo đồng ý bán và hẹn với T đến khu vực đầu đường đi vào chùa P, thành phố C để giao ma túy. Sau khi thỏa thuận mua bán ma túy với T xong, bị cáo đã chia một ít ma túy ra túi nilon khác để mang bán cho T, tại nơi hẹn T đưa cho bị cáo 2.500.000 đồng thì bị cáo đưa cho T 01 túi ma túy. Bán được ma túy cho T, bị cáo đã gọi điện thoại cho B hẹn đi đến cổng Tòa án mới để trả 02 triệu đồng, còn lại 500.000 đồng bị cáo cất vào ví, khi về đến nhà bị cáo sử dụng thêm một ít ma túy ke nữa. Số ma túy còn lại bị cáo để vào trong hộp giấy màu đen cùng với một số vỏ túi nilon và 01 chiếc cân tiểu ly điện tử để trên nền nhà. Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 18/01/2019 khi công an vào kiểm tra phòng trọ bị cáo đã tự giác giao nộp 01 túi nilon màu trắng kích thước (4x6,5)cm bên trong chứa ma túy loại Ketamine, ngoài ra công an còn thu giữ các vật chứng khác đúng như nội dung vụ án đã nêu. Số ma túy này bị cáo để sử dụng và nếu có người hỏi mua thì bán để kiếm lời. Trong số tiền 4.520.000 đồng công an thu giữ của bị cáo có 500.000 đồng là tiền còn lại sau khi bán ma túy cho T, chiếc điện thoại Iphone bị thu giữ bị cáo dùng vào việc liên lạc với T và B để mua, bán ma túy. Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan. Bị cáo thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa là các anh Trần Xuân S và Đỗ Văn B có lời khai tại cơ quan điều tra về việc các anh chứng kiến H tự giác giao nộp 01 hộp giấy màu đen trong đó có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng H khai nhận là ma túy loại Ketamine ngoài ra còn có 06 vỏ túi nilon và 01 chiếc cân tiểu ly điện tử. Công an đã tiến hành lập biên bản và niêm phong số ma túy Ketamine thu giữ của H theo đúng quy định.

Bản cáo trạng số 57/CT-VKSCP ngày 16/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Trương Minh H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Minh H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Trương Minh H từ 24 (hai bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2019;

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng: Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng và 500.000 đ (năm trăm nghìn đồng) trừ trong số tiền 4.520.000 đồng thu giữ của bị cáo. Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy màu đen, 06 vỏ túi nilon, 01 cân tiểu ly điện tử, 01 ví giả da màu đen cùng toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo Trương Minh H số tiền 4.020.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Minh H không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa Trương Minh H khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu như: Biên bản tạm giữ và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp cũng như Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trương Minh H đã có hành vi tàng trữ 2,73 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng và bán cho người khác nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, do vậy cần chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy và tính trái pháp luật của việc mua bán trái phép chất ma túy, thừa nhận việc đi mua ma túy về để nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời nên hành vi phạm tội của bị cáo không những gây nguy hiểm cho xã hội, vi phạm Luật phòng, chống ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân

dân, để tăng cường biện pháp đấu tranh, phòng chống tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố nói chung cũng như để giáo dục, trừng trị riêng đối với bị cáo thì cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định lại nghiện ma túy, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan công an thu giữ: Số tiền 4.520.000 đồng trong đó có 500.000 đồng bị cáo có được từ việc bán ma túy cho đối tượng tên T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, bị cáo H khai sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; Số tiền 4.020.000 đồng còn lại không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Công an còn thu giữ của bị cáo: 01 chiếc ví giả da đã cũ, bị cáo không có nhu cầu nhận lại; 01 hộp giấy màu đen, 01 cân tiểu ly điện tử và 06 vỏ túi nilon đều liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy cùng với số ma túy là Ketamine được hoàn lại sau giám định.

Đối với: Đối tượng tên B và T, do không xác định được lý lịch địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trương Minh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Trương Minh H 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2019;

Căn cứ vào: Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, model: A1688FCC ID: BCG-E2946A IC: 579C-E2946A kèm 01 sim và 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), trừ trong số tiền 4.520.000đ (bốn triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo H.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ví giả da màu nâu, 01 hộp giấy màu đen, 01 cân tiểu ly điện tử, 06 vỏ túi nilon và 01 phong bì số: 225/GĐMT còn nguyên dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định.

Trả lại cho bị cáo H: 4.020.000đ (Bốn triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) do không liên quan đến việc phạm tội.

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 86/BB-THA ngày 03/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trương Minh H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. C;
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.C;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quynh

